

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 26-02-2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 1982;
2. Anh **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn 3A (thôn 7 cũ), xã Canh Nậu, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Vũ Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 15-3-2002 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Canh Nậu, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống. Chị D, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly

hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Chị D, anh Đ xác nhận có 03 con chung là Vũ Văn D, sinh ngày 20-10-2002, Vũ Văn Tr, sinh ngày 18/12/2004 và Vũ Thị D, sinh ngày 18/7/2007. Con chung Vũ Văn D đã trưởng thành. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao con chung Vũ Văn Tr cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác và giao con chung Vũ Thị D cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị D, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Vũ Văn Tr có nguyện vọng được bố Vũ Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Con chung Vũ Thị D có nguyện vọng được mẹ Nguyễn Thị Kim D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung:** Chị D, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Chị D, anh Đ mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim D và anh Vũ Văn Đ.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Vũ Văn Đ xác nhận có 03 con chung là Vũ Văn D, sinh ngày 20-10-2002, Vũ Văn Tr, sinh ngày 18/12/2004 và Vũ Thị D, sinh ngày 18/7/2007. Con chung Vũ Văn D đã trưởng thành. Khi ly hôn, anh Vũ Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Văn Tr cho đến khi con chung trưởng

thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác; chị Nguyễn Thị Kim D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Thị Duyên cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị D, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Vũ Văn Đ tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D, anh Đ đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Vũ Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim D nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011916 ngày 26-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Vũ Văn Đ nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011915 ngày 26-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã C N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn)
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường